

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 169/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025, giữa chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1994 và anh Bùi Văn M, sinh năm 1990. Nơi cư trú: xóm M, xã Q, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: chị Đ và anh M thuận tình ly hôn;

2.2 Về con chung: Có 01 con chung là Bùi Quang H, sinh ngày 06/02/2018. Khi ly hôn, hai bên thoả thuận giao con cho anh M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung kể từ tháng 01/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự giải quyết và không yêu cầu Toà án ghi nhận.

Sau khi ly hôn pháp luật vẫn bảo hộ các quyền của cha mẹ với con chưa thành niên (quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con). Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó;

2.3 Về tài sản; công nợ: không có;

2.4 Về án phí: chị Đ tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với 300.000đ tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006017 ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Nay chị Đ được hoàn lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDKV15- Phú Thọ;
- UBND xã Quyết Thắng (Theo GCNKH số: 10/2016 của UBND xã Chí Đạo cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng